

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày 16-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Trường Dũng.

+ Bà Nguyễn Thị Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Từ Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 đối với:

- **Bị cáo:** Hoàng Trần Th, sinh năm 1968 tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn B, xã Ph, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trần Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; có vợ là Phạm Thị V, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/4/2025 đến ngày 09/5/2025 được thay thế bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Bị hại: 1. Anh Lê Đỗ Ch, sinh năm 2003 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của anh Lê Đỗ Ch: Ông Lê Đỗ H, sinh năm 1969; Địa chỉ: Phố 8, phường H, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2. Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 2003; địa chỉ: Phố 3, phường H, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt có lý do.

Người làm chứng: Anh Trần Văn N, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn C, xã Th, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 29/4/2025, Hoàng Trần Th điều khiển xe ba bánh tự chế đi từ nhà ở đền cửa hàng bán vật liệu xây dựng Đ tại thôn C, xã Th, tỉnh Ninh Bình mua sắt cây. Sau đó, Th điều khiển xe ba bánh tự chế chở sắt cây vừa mua đi trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội đi Ninh Bình để mang đi bán tại thôn K, xã Th, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến Km 249+100 đường Quốc lộ 1A thuộc thôn C, xã Th, tỉnh Ninh Bình, Th thấy có lối mở của dải phân cách giữa đường Quốc lộ 1A nên Th điều khiển xe ba bánh tự chế rẽ trái đi vào lối mở và chuyển hướng quay đầu đi sang chiều đường hướng Ninh Bình đi Hà Nội. Khi xe ba bánh do Th điều khiển đang chuyển hướng, sắt cây chắn ngang chiều đường hướng Ninh Bình đi Hà Nội của đường Quốc lộ 1A thì bó sắt cây va chạm với phần đầu xe mô tô BKS 36B8 - 496.40 do anh Lê Đỗ Ch, sinh năm 2003, trú tại 21/37 H, phường H, tỉnh Thanh Hoá điều khiển chở theo anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 2003, trú tại phố 3, phường H, tỉnh Thanh Hoá đi theo hướng Ninh Bình - Hà Nội. Hậu quả: anh Lê Đỗ Ch tử vong tại hiện trường, anh Nguyễn Hữu C bị thương tích được đưa đi cấp cứu, xe mô tô BKS 36B8 - 496.40 bị hư hỏng.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra đã phối hợp với lực lượng chức năng và chính quyền địa phương tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện có liên quan, kết quả xác định:

**** Kết quả khám nghiệm hiện trường (dấu vết chính):***

Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 249+100 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn C, xã Th, tỉnh Ninh Bình, được phân chia thành 02 chiều đường Phủ Lý - Ninh Bình và ngược lại bằng dải phân cách cố định, mặt đường trải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng, khô ráo, không có chướng ngại vật. Tại trung tâm hiện trường có đoạn mở của dải phân cách cố định dài 20,2m, ở hai đầu đoạn mở có cấm biển P.102 “cấm đi ngược chiều”, ở đầu dải phân cách phía Ninh Bình có hệ thống vạch sơn 7.3 “vạch đi bộ qua đường”.

Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên chiều đường Ninh Bình - Phủ Lý có 03 làn đường tính từ mép đường vào dải phân cách, làn thứ nhất rộng 1,65m phân cách với làn thứ hai rộng 3,55m bằng vạch sơn liền màu trắng rộng 0,2m, làn thứ ba rộng 3,75m được phân cách với làn thứ hai bằng vạch sơn màu trắng đứt quãng rộng 0,15m, trước khi vào trung tâm hiện trường theo chiều đi trên mặt đường có ba cụm gờ giảm tốc, bên phải chiều đường làn lượt có cấm biển số I.423b “vị trí người đi bộ sang ngang”, biển số I.409 “cho phép quay đầu xe”, biển số W.207b “giao nhau với đường không ưu tiên (đường nhánh)” và đường đi vào thôn C, xã Th.

Bên phải chiều đường Phủ Lý đi Ninh Bình trước khi vào trung tâm hiện trường theo chiều đi có cấm làn lượt biển số W.207b “giao nhau với đường không ưu tiên (đường nhánh)” và biển số I.409 “cho phép quay đầu xe”.

Lấy điểm tiếp giáp mặt cọc phía Phủ Lý với phía mặt chiều đường Ninh Bình đi Phủ Lý của cọc Km H1/249 được cấm cố định trên dải phân cách làm

điểm mốc. Lấy mép đường bên phải chiều Ninh Bình đi Phủ Lý của Quốc lộ 1A làm mép chuẩn. Tất cả các số đo trên được đo vuông góc vào mép chuẩn.

Toàn bộ phương tiện, nạn nhân, dấu vết trên chiều đường Ninh Bình đi Phủ Lý được xác định:

Ký hiệu (1): xe ba bánh dạng tự chế màu xanh rêu đỗ trên mặt đường và lề đường chiều Ninh Bình đi Phủ Lý, đầu xe quay về phía Phủ Lý chệch chéo vào lề đường, đuôi xe quay về phía Ninh Bình chệch chéo vào dải phân cách, trên thùng xe về phía trước và sau có gác 98 cây kim loại (sắt cây) phi 14, 16, 18 màu xanh đậm, được gác ở giữa các thanh kim loại gắn cố định trên bảng và thành trước của thùng xe có chiều dài 12,05m, đầu trước và sau rộng 0,31m được hàn gắn trên đoạn kim loại (0,46 x 0,04 x 0,04)m được đầu nối với hai bánh xe có cùng đường kính 0,54m di chuyển được. Tại mặt ngoài và các khe giữa các cây kim loại phía sau thùng xe để lại rải rác nhiều vết trượt sạt có kích thước (0,7 x 0,23)m, hướng từ ngoài vào trong, bề mặt bám dính chất màu đen, đỏ, kính vỡ, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 0,64m, điểm cao nhất của vết cách mặt đất 0,79m, điểm gần nhất cách đầu bó kim loại phía sau thùng xe được gác, buộc trên khung sắt tự chế 0,28m, tâm trục bánh sau bên trái tương ứng vị trí mép ngoài má lớp bánh ngoài bên trái cách mép chuẩn 2,5m và cách điểm mốc 12,95m về phía Ninh Bình.

Ký hiệu (2): xe mô tô biển số 36B8-496.40 đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe quay vào lề đường, đuôi xe quay vào dải phân cách.

Ký hiệu (3): tử thi nam giới nằm trên mặt đường, tay phải duỗi, tay trái để trên ngực co tự nhiên, hai chân co tự nhiên, đầu quay về phía dải phân cách, chân quay về lề đường.

Ký hiệu (4): vết trượt sạt bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá dài 8,1m, rộng 0,16m trên mặt đường, vết có hướng từ dải phân cách vào lề đường, vết có dạng hình bán nguyệt,

Ký hiệu (5): vết trượt sạt bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá dài 5,75m, rộng 0,16m trên mặt đường, vết có hướng từ dải phân cách vào lề đường, vết có dạng hình bán nguyệt,

Ký hiệu (6), (7): 02 vết máu trên mặt đường có kích thước lần lượt là (0,45 x 0,4)m và (0,33 x 0,3)m.

Ký hiệu (8): diện nhựa vỡ màu đen, mảnh nhựa mê ca vỡ, dép màu đen và màu trắng nằm rải rác trên mặt đường.

*** Kết quả khám xe ba bánh dạng tự chế (dấu vết chính):**

- Xe ba bánh dạng tự chế, chiều dài xe 385cm, thùng xe bằng kim loại dài 206cm, rộng 160cm, cao 95cm.

- Trên thùng xe về phía trước và sau có gác 98 cây kim loại phi 14, 16, 18 màu xanh đậm, được gác, buộc ở giữa các thanh kim loại gắn cố định trên bảng và thành trước thùng xe có chiều dài 1205cm. Ở hai đầu bó cây kim loại, các cây kim loại được chằng buộc sát nhau, mặt ngoài rải rác bám dính chất màu nâu dạng gỉ sắt. Đầu bó cây kim loại phía sau thùng xe được gác, buộc trên khung sắt tự chế kích thước (60 x 25)cm, đầu trước và sau rộng 31,5cm được

hàn gắn trên đoạn kim loại kích thước (46 x 4 x 4)cm được đầu nối với hai bánh xe có cùng đường kính 54cm di chuyển được, đầu bó cây kim loại này cách thành bằng 664cm. Đầu bó cây kim loại phía trước đầu xe để thẳng và cách thành trước thùng xe 320cm. Tại mặt ngoài và các khe giữa các cây kim loại phía sau thùng xe để lại rải rác nhiều vết trượt sạt có kích thước (70 x 23)cm, có hướng từ ngoài vào trong. Bề mặt bám dính chất màu đen, đỏ, kính vỡ, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 64cm, điểm cao nhất cách mặt đất 79cm, điểm gần nhất cách đầu bó kim loại (đầu bó cây kim loại phía sau thùng xe được gác, buộc trên khung sắt tự chế) là 280cm.

- Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, hệ thống đèn còn hoạt động.
- Hệ thống lốp còn hơi.

*** Kết quả khám xe mô tô BKS 36B8 - 496.40:**

- Toàn bộ đầu xe bị xô lệch khỏi vị trí ban đầu theo hướng từ trước về sau, phần đầu xe xệ xuống dưới sát mặt đất.

- Gương chiếu hậu bên trái lệch khỏi vị trí ban đầu, không còn mặt gương, ốp gương bị vỡ. Khung kim loại chân gương này bị cong vênh, mài sạt rách kim loại kích thước (4,5 x 3)cm, bề mặt bám dính chất màu nâu dạng gỉ kim loại, có hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 77cm.

- Cạnh trước đầu gù tay nắm bên phải bám dính chất màu trắng dạng sơn trên nền có vết mài sạt kích thước (1 x 1) cm, không rõ chiều hướng.

- Toàn bộ ốp nhựa đầu xe, xung quanh cụm đồng hồ công tơ mét, cụm đèn chiếu sáng vỡ rời khỏi vị trí ban đầu để lại khung sắt, hệ thống dây dẫn bên trong. Mặt trước khung sắt tại vị trí này rải rác các vết mài sạt cong vênh xước kim loại trên diện (33 x 20)cm. Khung sắt đầu xe tại vị trí này xô lệch theo hướng từ trước về sau, điểm gần nhất tại mẫu nối ghi đông với cổ phốt cách đầu yên xe 9cm.

- Ốp nhựa mặt nạ đầu xe và ốp mê ca đèn tín hiệu phía trước bên trái rải rác có vết trượt mài sạt vỡ nhựa, mê ca mất sơn màu xanh, mất phần đề can màu đỏ trong dòng chữ “HONDA” rải rác trên diện (39 x 24)cm.

- Cánh yếm bên phải bị bung bật các chốt ngàm, nửa phía trên có vết vỡ nhựa kích thước (4,5 x 1)cm. Khung xe và các ốp nhựa tại vị trí phía dưới giá kim loại đèo hàng giữa xe bị gập cong vênh, xô lệch nhựa, kim loại theo hướng từ trước về sau.

- Phần ống nối ngay phía trên đầu bò bị bung bật khỏi vị trí ban đầu. Cánh yếm bên trái có vết vỡ nhựa. Cạnh ngoài bàn chân phanh bên phải có vết mài sạt kim loại, bề mặt bám dính chất màu nâu dạng gỉ sắt kích thước (2 x 0,3)cm có hướng từ trước về sau.

- Không kiểm tra được hệ thống hãm, đèn, còi.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ phương tiện, đồ vật, giấy tờ, mẫu vật gồm:

- 01 xe mô tô BKS 36B8 - 496.40 kèm 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 36068404, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 380231011733 mang tên Lê Đỗ Ch, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm mô tô - xe gắn máy số

AA23/0059058;

- 01 xe ba bánh tự chế; 01 khung sắt tự chế hàn gắn trên đoạn kim loại được đầu nối với hai bánh xe;

- 28 cây sắt phi 18; 10 cây sắt phi 16; 60 sắt phi 14; 30 kg sắt 1 ly; 210kg đai sắt phi 6 và phi 8; 210kg cồng bê đai.

- Thu mẫu máu của tử thi anh Lê Đỗ Ch niên phong ký hiệu M để phục vụ công tác giám định.

Tại Phiếu đo nồng độ cồn còn do Phòng CSGT - Công an tỉnh Hà Nam lập hồi 21 giờ 39 phút ngày 29/4/2025 đối với Hoàng Trần Th kết quả là 0.000 mg/L. Xét nghiệm nước tiểu của Hoàng Trần Th lúc 23 giờ ngày 29/4/2025 tại Cơ sở xét nghiệm Labtech, kết quả: Âm tính với các chất ma túy (THC, MOP, MET, MDMA, KET).

Ngày 29/4/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định nguyên nhân dẫn đến tử vong của anh Lê Đỗ Ch. Tại bản Kết luận giám định tử thi số 267/KL-KTHS, ngày 05/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

“- Kết luận nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn - mất máu cấp do chấn thương ngực kín.

- Kết luận khác:

Đặc điểm chiều hướng, cơ chế hình thành các dấu vết trên tử thi:

+ Tổn thương nội tạng vùng ngực hình thành theo cơ chế căng giãn quá mức do tăng giảm tốc độ đột ngột.

+ Các dấu vết, tổn thương bên ngoài tại các vùng khác hình thành do tác động với vật tày theo cơ chế va đập trực tiếp, trượt - chà sát, hướng chủ yếu từ trên xuống dưới”.

Ngày 02/5/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y Quân đội giám định nồng độ cồn, chất ma túy trong máu của anh Lê Đỗ Ch. Tại Kết luận giám định hoá pháp số 872/PY-XNĐH ngày 09/5/2025 của Viện Pháp y Quân đội, kết luận:

“- Không tìm thấy Ethanol trong mẫu máu của Lê Đỗ Ch;

- Không tìm thấy các chất ma túy: Morphin, 6MAM, Heroin, Codein, Cocain, Amphetamin, Methamphetamin, MDA, MDMA, MDEA, Ketamin, LSD, THC (cần sa) trong mẫu máu của Lê Đỗ Ch”.

Ngày 12/5/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định số khung, số máy của xe ba bánh tự chế. Tại bản Kết luận giám định số 294/KL-KTHS ngày 15/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“01 (một) xe ba bánh tự chế, sơn màu xanh, không đeo biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng, số khung hiện tại: không có; số máy hiện tại: không có”.*

Ngày 24/5/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Yêu cầu định giá đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm, xác định giá trị bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông trên của chiếc xe mô tô biển số 36B8 - 496.40. Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận: *“Giá trị bị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển số 36B8 - 496.40 do tai nạn giao thông gây nên vào thời điểm ngày 29/4/2025 là 8.700.000 đồng”*.

Ngày 26/5/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định dấu vết cơ học. Tại Kết luận giám định số 345/KL-KTHS ngày 13/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện: Dấu vết trượt mài sạt vỡ nhựa, meka, mất sơn màu xanh, mất phần decal màu đỏ dòng chữ "HONDA" tại mặt nạ đầu xe mô tô biển số 36B8 - 496.40 với dấu vết trượt sạt, bề mặt bám dính chất màu đen, đỏ, mảnh meka vỡ tại mặt ngoài và khe giữa các cây kim loại phía sau (cách đầu phía dưới bó cây kim loại 2,8m) của bó sắt trên xe ba bánh tự chế kéo theo.

2. Không đủ cơ sở kết luận vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên mặt đường.

3. Không có cơ sở kết luận tốc độ của hai phương tiện khi xảy ra va chạm.

4. Tại thời điểm xảy ra tai nạn:

- Xe mô tô biển số 36B8 - 496.40 có hướng Ninh Bình - Phủ Lý.

- Xe ba bánh tự chế kéo theo bó sắt có hướng chệch từ lòng đường vào lề đường bên phải đường QL1A theo chiều Ninh Bình - Phủ Lý”.

Ngày 29/7/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Ninh Bình giám định thương tích đối với anh Nguyễn Hữu C nhưng anh C từ chối giám định thương tích. Ngày 31/7/2025, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định dẫn giải anh Nguyễn Hữu C đến Trung tâm Pháp y tỉnh Ninh Bình để giám định thương tích nhưng anh C không chấp hành và cam kết là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, đe dọa.

*** Về vật chứng, phương tiện, giấy tờ đã thu giữ:**

- 01 xe ba bánh tự chế; 01 khung sắt tự chế hàn gắn trên đoạn kim loại được đầu nối với hai bánh xe.

- 01 xe mô tô BKS 36B8 - 496.40 kèm 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 36068404, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 380231011733 mang tên Lê Đỗ Ch, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm mô tô - xe gắn máy số AA23/0059058 là tài sản, giấy tờ hợp pháp của anh Lê Đỗ Ch;

- 28 cây sắt phi 18; 10 cây sắt phi 16; 60 sắt phi 14; 30 kg sắt 1 ly; 210kg đai sắt phi 6 và phi 8; 210kg công bẻ đai là tài sản hợp pháp của Hoàng Trần Th.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô BKS 36B8 - 496.40 và các giấy tờ liên quan cho ông Lê Đỗ H - sinh năm 1969,

trú tại phố 8, phường H, tỉnh Thanh Hoá (là người đại diện theo uỷ quyền của gia đình anh Lê Đỗ Ch), trả lại 28 cây sắt phi 18; 10 cây sắt phi 16; 60 sắt phi 14; 30 kg sắt 1 ly; 210kg đai sắt phi 6 và phi 8; 210kg còng bẻ đai cho Hoàng Trần Th.

- Mẫu máu thu giữ niêm phong ký hiệu M đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

* **Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Hoàng Trần Th đã tác động gia đình bồi thường cho anh Nguyễn Hữu C số tiền 80.000.000 đồng, bồi thường cho gia đình anh Lê Đỗ Ch số tiền 305.000.000 đồng; anh C và đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của gia đình anh Ch không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Cáo trạng số 13 /CT-VKS-TA ngày 18/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Ninh Bình đã truy tố Hoàng Trần Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Ninh Bình giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Trần Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Trần Th từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 (Bốn mươi tám) tháng đến 60 (Sáu mươi) tháng. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đại diện gia đình bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại đầy đủ và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe ba bánh tự chế, màu xanh rêu, đã qua sử dụng và 01 khung sắt tự chế hàn gắn trên đoạn kim loại được đầu nối với hai bánh xe có cùng đường kính di chuyển được. Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà đại diện hợp pháp của người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận và nói lời sau cùng, bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Hữu C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa và quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Trần Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, lời khai của bị hại, đại diện bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 29/4/2025, tại Km 249+100 đường Quốc lộ 1A chiều đường Ninh Bình - Hà Nội thuộc thôn C, xã Th, tỉnh Ninh Bình, Hoàng Trần Th điều khiển xe ba bánh tự chế chở theo các cây sắt rẽ trái đi theo lối mở dải phân cách giữa đường Quốc lộ 1A chuyển hướng quay đầu đi sang chiều đường Ninh Bình - Hà Nội làm các cây sắt chắn ngang chiều đường hướng Ninh Bình - Hà Nội của đường Quốc lộ 1A. Do bị cáo chuyển hướng không quan sát và chở theo các cây sắt gây trở ngại, nguy hiểm cho phương tiện khác dẫn đến phần đầu xe mô tô BKS 36B8 - 496.40 do anh Lê Đỗ Ch chở theo anh Nguyễn Hữu C đi trên đường QL1A theo hướng Ninh Bình - Hà Nội đâm vào các cây sắt mà Thi đang chở làm anh Ch tử vong tại hiện trường, xe mô tô BKS 36B8 - 496.40 bị thiệt hại 8.700.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Hoàng Trần Th đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi điều khiển xe ba bánh tự chế chở bó cây sắt của Hoàng Trần Th chuyển hướng không quan sát, gây trở ngại, nguy hiểm cho phương tiện khác đã vi phạm quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây ra hậu quả làm chết người, thiệt hại tài sản. Do đó hành vi của bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm, bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và hạn chế các vụ tai nạn giao thông.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện do lỗi vô ý.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo đã từng tham gia quân đội, được hưởng chính sách, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo Hoàng Trần Th

có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp quy định của pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, gia đình bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại đầy đủ, không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Do đó về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe ba bánh tự chế, màu xanh rêu, đã qua sử dụng và 01 khung sắt tự chế hàn gắn trên đoạn kim loại được đấu nối với hai bánh xe có cùng đường kính di chuyển được là phương tiện cấm lưu hành nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 50, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Trần Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trần Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Trần Th cho Ủy ban nhân dân xã Ph, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước của bị cáo Hoàng Trần Th 01 xe ba bánh tự chế, màu xanh rêu, đã qua sử dụng và 01 khung sắt tự chế hàn gắn trên đoạn kim loại được đầu nối với hai bánh xe có cùng đường kính di chuyển được (Đặc điểm và tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí: Bị cáo Hoàng Trần Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình (để b/c);
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 – Ninh Bình;
- CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã Ph, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đông